

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; quản lý và phát triển quỹ đất trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp thực hiện trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; quản lý và phát triển quỹ đất trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 08. tháng .10 năm 2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- VP. Chính phủ (HN, TP.HCM);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- VP. Tỉnh ủy và các Ban đảng tỉnh;
- VP: Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN, các Đoàn thể tỉnh;
- Như Điều 3 (UBND huyện, TX, TP sao lưu cho UBND cấp xã);
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Tiến Châu

Lê Tiến Châu

QUY CHẾ

**Phối hợp thực hiện trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;
quản lý và phát triển quỹ đất trên địa bàn tỉnh Hậu Giang**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 13 /2018/QĐ-UBND
ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định trách nhiệm phối hợp giữa các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi là sở, ngành); Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã) và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; quản lý và phát triển quỹ đất trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã; Trung tâm Phát triển quỹ đất; Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Chủ đầu tư; người sử dụng đất; người có tài sản gắn liền với đất và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; quản lý và phát triển quỹ đất trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Đảm bảo thực hiện đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ, kịp thời, công khai, minh bạch.

2. Xác định rõ cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp; trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; nội dung, thời hạn, cách thức thực hiện; chế độ thông tin, báo cáo.

3. Tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức hoạt động của từng cơ quan, đơn vị.

Chương II

PHỐI HỢP THỰC HIỆN TRONG CÔNG TÁC BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ

Điều 4. Xây dựng kế hoạch và thông báo thu hồi đất

1. Cơ quan Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm tham mưu trình Ủy ban nhân dân cùng cấp thông báo thu hồi đất và kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm.

Chủ đầu tư dự án có trách nhiệm cung cấp các thông tin liên quan và phối hợp chặt chẽ với cơ quan Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm Phát triển quỹ đất, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch thu hồi đất.

2. Trước khi có quyết định thu hồi đất, chậm nhất là 90 ngày đối với đất nông nghiệp và 180 ngày đối với đất phi nông nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền phải thông báo thu hồi đất cho người có đất bị thu hồi biết.

3. Thông báo thu hồi đất được gửi đến từng người có đất bị thu hồi, họp phổ biến đến người dân trong khu vực có đất bị thu hồi và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất bị thu hồi.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thông báo thu hồi đất của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thông báo thu hồi đất của Ủy ban nhân dân cấp huyện; Trung tâm Phát triển quỹ đất, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư triển khai thực hiện kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm theo quy định.

Điều 5. Điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm

1. Trung tâm Phát triển quỹ đất, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện việc điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm xác định đất đai, nhà, công trình, cây trồng và tài sản khác gắn liền với đất để lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định.

Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong quá trình điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm.

2. Người sử dụng đất, người có tài sản gắn liền với đất có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, Chủ dự án, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm xác định đất đai, nhà, công trình, cây trồng, tài sản khác gắn liền với đất.

Trường hợp người sử dụng đất, người có tài sản gắn liền với đất trong khu vực có đất bị thu hồi không phù hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong việc điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm xác định đất đai, nhà, công trình, cây trồng, tài sản khác gắn liền với đất thì Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã nơi có đất bị thu hồi, Trung tâm Phát triển quỹ đất và Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tổ chức vận động, thuyết phục để người sử dụng đất thực hiện.

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày được vận động, thuyết phục mà người sử dụng đất, người có tài sản gắn liền với đất vẫn không phù hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định kiểm đếm bắt buộc trên cơ sở đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Người có đất bị thu hồi có trách nhiệm thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc. Trường hợp người có đất bị thu hồi không chấp hành thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc và tổ chức thực hiện cưỡng chế theo quy định.

3. Trường hợp kết quả điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm chưa đủ cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì Trung tâm Phát triển quỹ đất, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có trách nhiệm làm việc với Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc các sở, ban, ngành, đơn vị chức năng xác minh bổ sung các thông tin, hồ sơ cần thiết để lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

4. Khi điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, trường hợp đặc biệt, khó khăn, phức tạp thì các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm cử cán bộ chuyên môn hướng dẫn, phối hợp thực hiện và trực tiếp chủ trì, phối hợp giải quyết các vướng mắc liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý trên cơ sở đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, cụ thể như sau:

a) Sở Tài nguyên và Môi trường

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xác định giá đất cụ thể để tính bồi thường, hỗ trợ và xác định loại đất đối với trường hợp đất không có giấy tờ theo quy định; Chủ trì, tổng hợp các kiến nghị về chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết; Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc, Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện xác nhận hoặc tham mưu xác nhận việc bồi thường, hỗ trợ về đất đối với trường hợp đất không có giấy tờ đủ điều kiện được bồi thường về đất, đất nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định; Chỉ đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đảm bảo tiến độ, đúng quy định pháp luật; tổng hợp kết quả, thường xuyên báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện.

b) Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan giải quyết vướng mắc trong việc xác định chi phí đầu tư vào đất còn lại; thẩm định giá trị đầu tư vào đất làm cơ sở để bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại;

Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan giải quyết các vướng mắc trong quá trình áp dụng chính sách về đơn giá đất, nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi, về thực hiện nghĩa vụ tài chính của người có đất bị thu hồi đối với Nhà nước và các quy định, chính sách khác thuộc chức năng, nhiệm vụ chuyên ngành.

c) Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành địa phương trong việc xác định đơn giá bồi thường nhà, công trình xây dựng không có trong đơn giá bồi thường theo quy định;

Hướng dẫn Trung tâm Phát triển quỹ đất, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong việc lập hồ sơ thủ tục bồi thường, hỗ trợ đối với nhà và công trình xây dựng đối với các trường hợp phức tạp chưa có quy định hoặc quy định chưa cụ thể;

Xác định cấp công trình, thẩm định dự toán giá trị công trình hạ tầng do ngành Xây dựng quản lý thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan giải quyết vướng mắc liên quan đến việc bồi thường cây trồng, vật nuôi; Hướng dẫn Trung tâm Phát triển quỹ đất, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong việc điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác định mức bồi thường cây trồng, vật nuôi; Xác định cấp công trình, thẩm định dự toán giá trị công trình thủy lợi do ngành Nông nghiệp quản lý thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

đ) Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan giải quyết vướng mắc liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ di dời hệ thống dây chuyền sản xuất, máy móc, thiết bị, công trình điện thuộc lĩnh vực chuyên ngành quản lý; Hướng dẫn Trung tâm Phát triển quỹ đất, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong việc điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác định mức bồi thường hệ thống dây chuyền sản xuất, máy móc, thiết bị, công trình điện; Thẩm định dự toán giá trị bồi thường, hỗ trợ di dời hệ thống dây chuyền sản xuất, máy móc, thiết bị, công trình điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

e) Sở Giao thông vận tải

Hướng dẫn Trung tâm Phát triển quỹ đất, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong việc điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác định mức bồi thường công trình hạ tầng giao thông;

Xác định cấp công trình thẩm định dự toán tính giá trị bồi thường, hỗ trợ công trình hạ tầng giao thông thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

g) Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan giải quyết vướng mắc trong việc bồi thường, hỗ trợ các công trình viễn thông; Hướng dẫn Trung tâm Phát triển quỹ đất, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong việc điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác định mức bồi thường các công trình viễn thông; Thẩm định dự toán giá trị bồi thường, hỗ trợ các công trình viễn thông thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

h) Cục Thuế tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan giải quyết vướng mắc liên quan đến nghĩa vụ tài chính của tổ chức trong quá trình thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;

Xác định mức thu nhập sau thuế của tổ chức có mở sổ sách kế toán; xác nhận số thuế phải nộp hoặc doanh thu tính thuế đối với tổ chức không mở sổ sách kế toán (thuế khoán) làm căn cứ hỗ trợ ổn định sản xuất khi Nhà nước thu hồi đất.

Hướng dẫn, chỉ đạo Chi cục Thuế:

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan giải quyết vướng mắc liên quan đến nghĩa vụ tài chính của hộ gia đình, cá nhân trong quá trình thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Xác định mức thu nhập sau thuế của tổ chức (theo phân cấp quản lý ngành), hộ gia đình, cá nhân sản xuất kinh doanh có mở sổ sách kế toán; xác nhận số thuế phải nộp hoặc doanh thu tính thuế đối với hộ gia đình, cá nhân sản xuất kinh doanh không mở sổ sách kế toán (thuế khoán) làm căn cứ hỗ trợ ổn định sản xuất khi Nhà nước thu hồi đất; Phối hợp Trung tâm Phát triển quỹ đất, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong việc lập hồ sơ, thủ tục và xác định nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước của người có đất bị thu hồi theo quy định.

i) Thanh tra tỉnh

Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc tổng hợp các kiến nghị về chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết;

Hướng dẫn Trung tâm Phát triển quỹ đất, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong việc tuyên truyền, hướng dẫn cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi thực hiện quyền yêu cầu, khiếu nại đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Luật Khiếu nại và Luật Tố cáo.

k) Công an tỉnh

Chỉ đạo Công an cấp huyện xác định nhân khẩu thường trú, tạm trú làm cơ sở áp dụng chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Hướng dẫn người có đất bị thu hồi thực hiện các thủ tục về hộ khẩu để di chuyển đến nơi ở mới được thuận lợi;

Xây dựng kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự và bảo vệ trật tự, an toàn trong trường hợp thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất.

l) Ủy ban nhân dân cấp huyện

Chủ động, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan giải quyết vướng mắc thuộc thẩm quyền liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư các công trình, dự án trên địa bàn; Chỉ đạo quản lý chặt chẽ diện tích đất đã được thông báo thu hồi đất, không để xảy ra tình trạng xây dựng nhà, công trình, trồng cây; chuyển nhượng, chuyển mục đích sử dụng đất không đúng quy định pháp luật; Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc và Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong việc thực hiện điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm; Xác nhận loại đất thu hồi đối với trường hợp sử dụng đất không có giấy tờ theo quy định; Chỉ đạo đơn vị chức năng trực thuộc thẩm định dự toán giá trị các công trình, tài sản gắn liền với đất để làm cơ sở bồi thường, hỗ trợ thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

m) Ủy ban nhân dân cấp xã

Phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể tuyên truyền, phổ biến các chủ trương chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để người có đất bị thu hồi và Nhân dân được biết; Phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong quá trình điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm và thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Xác định diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn; Xác nhận đối với hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp khi Nhà nước thu hồi đất; Xác nhận, cung cấp các thông tin về nguồn gốc, tình hình sử dụng đất đai, tài sản, nghề nghiệp, hoàn cảnh cuộc sống và các thông tin khác có liên quan để làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định.

n) Chủ đầu tư dự án

Bàn giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đầy đủ hồ sơ, thủ tục có liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; ranh, cọc mốc giải phóng mặt bằng của công trình, dự án;

Tham gia, phối hợp trong quá trình điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm và thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

o) Các đơn vị có liên quan

Phối hợp tuyên truyền, phổ biến, vận động người có đất bị thu hồi và Nhân dân chấp hành tốt các chủ trương, chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tham gia, phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và các sở, ban, ngành, đơn vị trong quá trình điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý.

Điều 6. Lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

1. Trung tâm Phát triển quỹ đất, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có trách nhiệm lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất bị thu hồi tổ chức lấy ý kiến về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo hình thức tổ chức họp trực tiếp với người dân trong khu vực có đất bị thu hồi, đồng thời niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất bị thu hồi.

Việc tổ chức lấy ý kiến phải được lập thành biên bản có xác nhận của đại diện Ủy ban nhân dân cấp xã, đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, đại diện những người có đất bị thu hồi. Thời gian niêm yết, tiếp nhận ý kiến đóng góp của người dân trong khu vực có đất bị thu hồi ít nhất là 20 ngày, kể từ ngày niêm yết.

2. Trung tâm Phát triển quỹ đất, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có trách nhiệm tổng hợp ý kiến đóng góp bằng văn bản, ghi rõ số lượng ý kiến đồng ý, số lượng ý kiến không đồng ý, số lượng ý kiến khác đối với phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất thu bị hồi tổ chức đối thoại đối với trường hợp còn có ý kiến không đồng ý về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Hoàn chỉnh báo cáo trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định trước khi hoàn chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để trình phê duyệt.

Điều 7. Thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đối với trường hợp thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trước khi trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt đối với trường hợp thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 8. Quyết định thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

1. Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền chịu trách nhiệm quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền theo quy định trong cùng một ngày.

Thời gian quyết định thu hồi đất được thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 4 Quy chế này. Trường hợp người sử dụng đất trong khu vực thu hồi đất đồng ý đề cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất trước thời hạn quy định tại Khoản 2 Điều 4 Quy chế này thì Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền quyết định thu hồi đất mà không phải chờ đến hết thời hạn thông báo thu hồi đất.

2. Cơ quan Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị hồ sơ thu hồi đất, tham mưu trình Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định thu hồi đất trong cùng một ngày với quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

Điều 9. Tổ chức thực hiện quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

1. Cơ quan Tài nguyên và Môi trường cùng cấp với Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền thu hồi đất có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai quyết định thu hồi đất đến từng người có đất bị thu hồi theo quy định.

2. Trung tâm Phát triển quỹ đất, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã phổ biến và niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất bị thu hồi; gửi quyết định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đến từng người có đất bị thu hồi, trong đó ghi rõ về mức bồi thường, hỗ trợ, bố trí nhà hoặc đất tái định cư (nếu có), thời gian, địa điểm chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ; thời gian bố trí nhà hoặc đất tái định cư (nếu có) và thời gian bàn giao đất đã thu hồi cho Trung tâm Phát triển quỹ đất.

3. Chủ đầu tư phải đảm bảo đủ nguồn kinh phí chi trả bồi thường, hỗ trợ đúng thời gian theo quy định và chịu trách nhiệm trong trường hợp không có kinh phí hoặc thiếu kinh phí chi trả.

4. Khi quyết định thu hồi đất có hiệu lực thi hành và phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt được công bố công khai, người có đất bị thu hồi phải chấp hành quyết định thu hồi đất.

Trường hợp người có đất bị thu hồi không bàn giao đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất thì Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã nơi có đất bị thu hồi, Trung tâm Phát triển quỹ đất và Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tổ chức vận động, thuyết phục để người có đất bị thu hồi thực hiện.

Trường hợp người có đất bị thu hồi đã được vận động, thuyết phục nhưng không chấp hành việc bàn giao đất cho tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất và tổ chức thực hiện việc cưỡng chế theo quy định.

5. Các sở, ngành, đơn vị liên quan

a) Tích cực tuyên truyền, vận động người có đất bị thu hồi thực hiện quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; chấp hành tốt các chủ trương, chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

b) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động tham gia, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị chức năng, Trung tâm Phát triển quỹ đất, Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc thực hiện quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Chương III **PHỐI HỢP THỰC HIỆN TRONG CÔNG TÁC** **QUẢN LÝ VÀ PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT**

Điều 10. Công tác quản lý quỹ đất

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

Có trách nhiệm rà soát quỹ đất đang quản lý, quỹ đất chưa được giao quản lý và quỹ đất phải thu hồi trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thu hồi, giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh quản lý.

2. Trung tâm Phát triển quỹ đất

Có trách nhiệm quản lý quỹ đất đã thu hồi và được giao quản lý theo quy định. Trường hợp quỹ đất chưa đo đạc, cắm ranh mốc đầy đủ thì phải tiến hành thực hiện, đảm bảo việc quản lý chặt chẽ không để xảy ra tình trạng lấn, chiếm trái phép.

3. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

Có trách nhiệm quản lý quỹ đất đã thu hồi chưa giao cho nhà đầu tư tại các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện

Có trách nhiệm quản lý quỹ đất đã thu hồi chưa giao cho nhà đầu tư tại các cụm công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tại cấp huyện.

5. Ủy ban nhân dân cấp xã

Có trách nhiệm quản lý quỹ đất nông nghiệp tại địa phương theo quy định; phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất trong việc tiếp nhận ranh giới, mốc giới của các khu đất trên địa bàn và kiểm tra, giám sát trong việc quản lý quỹ đất không để xảy ra tình trạng lấn, chiếm trái phép.

6. Người có đất bị thu hồi

Có trách nhiệm phối hợp tốt trong việc bàn giao tài sản, ranh giới, mốc giới và các hồ sơ, tài liệu có liên quan được cấp có thẩm quyền thu hồi cho đơn vị được giao quản lý, khai thác.

7. Các đơn vị có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động tham gia, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị chức năng, Trung tâm Phát triển quỹ đất và Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc tổ chức thực hiện quyết định thu hồi đất và bàn giao quỹ đất để quản lý theo quy định.

Điều 11. Công tác khai thác, phát triển quỹ đất

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất xây dựng phương án khai thác, đấu giá quyền sử dụng đất trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định kịp thời, đúng quy định.

Trường hợp quỹ đất chưa đủ điều kiện khai thác thì chỉ đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất xây dựng phương án đầu tư xây dựng, đầu tư kết cấu hạ tầng để tạo lập, phát triển quỹ đất phục vụ tái định cư và phát triển kinh tế - xã hội, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Sở Xây dựng

Thẩm định đối với dự án đầu tư xây dựng tạo lập và phát triển quỹ đất; phối hợp, hướng dẫn trong công tác quản lý nhà nước đối với việc thực hiện đầu tư xây dựng tạo lập và phát triển quỹ đất.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Thẩm định nguồn vốn dự án đầu tư xây dựng; đánh giá hiệu quả dự án đầu tư xây dựng tạo lập và phát triển quỹ đất.

4. Sở Tài chính

a) Tổ chức thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự toán phục vụ công tác quản lý và khai thác, phát triển quỹ đất; phê duyệt quyết toán dự án đầu tư xây dựng tạo lập, phát triển quỹ đất.

b) Tổ chức thẩm định kinh phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho các dự án, tiểu dự án thực hiện trên địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật về đầu tư; dự án, tiểu dự án xây dựng công trình hạ tầng theo tuyến đối với các dự án, tiểu dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

c) Thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh theo phân cấp.

d) Chủ trì, phối hợp các sở, ngành tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc bố trí nguồn vốn phục vụ đo đạc, cắm ranh mốc đối với trường hợp quỹ đất chưa đo đạc, cắm ranh mốc đầy đủ.

5. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Tổ chức thẩm định phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền theo quy định.

b) Tiếp nhận, quản lý và khai thác công trình hạ tầng kỹ thuật đối với các dự án đầu tư xây dựng tạo lập, phát triển quỹ đất đã hoàn thành và bàn giao.

6. Các đơn vị có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động tham gia, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị chức năng, Trung tâm Phát triển quỹ đất khai thác, phát triển quỹ đất phục vụ tái định cư và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

7. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan đơn vị trong công tác khai thác và phát triển quỹ đất đối với các quỹ đất trên địa bàn.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nội dung tại Quy chế này. Định kỳ 6 tháng, năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, phối hợp các cơ quan liên quan đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo kịp thời./ *nd*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Tiến Châu